

Thủ tục thẩm định cấp phép phòng hát karaoke

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi đơn xin cấp giấy phép đến phòng Văn hóa và Thông tin thành phố; - Bước 2: Cán bộ phòng Văn hóa và Thông tin tiếp nhận vào sổ hồ sơ theo dõi, chuyển hồ sơ cho Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Thông tin thành phố thẩm định; - Bước 3: Trường hợp không đủ điều kiện về địa điểm kinh doanh thì trả lời và trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân; - Bước 4: Trường hợp đủ điều kiện về địa điểm kinh doanh phòng hát karaoke nằm trong qui hoạch, lãnh đạo phòng Văn hóa và Thông tin xác nhận, ký và giao cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ vào sổ theo dõi; - Bước 5: Tiến hành thẩm định: Đo diện tích phòng hát karaoke, đo độ ồn của âm thanh, kiểm tra ánh sáng, kiểm tra cửa phòng hát và các điều kiện về an ninh trật tự; - Bước 6: Hồ sơ sau khi thẩm định được phê duyệt thành 02 bản có đóng dấu, 01 bản gửi cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép, 01 bản lưu tại cơ quan
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại phòng Văn hóa- Xã hội thành phố
Hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh karaoke; - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có giá trị pháp lý (nếu có) - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	Không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận
Cơ quan thực hiện TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố; - Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã
Đối tượng thực hiện TTHC	Tổ chức, cá nhân.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh karaoke: Mẫu 5. <p><i>(Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).</i></p>
Kết quả của việc thực hiện TTHC	Văn bản xác nhận, Biên bản thẩm định.
Phí, lệ phí	Theo quy định tại Thông tư số 156/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh karaoke, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vũ trường.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phòng karaoke phải có diện tích từ 20m² trở lên, không kể công trình phụ. 2. Cửa phòng karaoke phải là cửa kính không màu, bên ngoài có thể nhìn thấy

toàn bộ phòng.

3. Đảm bảo các điều kiện về an ninh, trật tự, cách âm, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường theo quy định.

4. Bảo đảm âm thanh vang ra ngoài phòng không vượt quá quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn mức ồn tối đa cho phép (trừ các điểm karaoke hoạt động ở vùng dân cư không tập trung). Ánh sáng trong phòng karaoke trên 10 Lux tương đương 01 bóng đèn sợi đốt 40W cho 20m².

5. Không được đặt khóa, chốt cửa bên trong hoặc đặt thiết bị báo động để đối phó với hoạt động kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Không được bán rượu hoặc để cho khách uống rượu trong phòng karaoke.

7. Chỉ được sử dụng bài hát đã được phép phổ biến; băng, đĩa đã dán nhãn kiểm soát theo quy định.

8. Mỗi phòng karaoke chỉ được sử dụng một nhân viên phục vụ từ 18 tuổi trở lên; nếu nhân viên phục vụ là người làm thuê thì phải có hợp đồng lao động và được quản lý theo quy định của pháp luật về hợp đồng lao động.

9. Không được hoạt động sau 12 giờ đêm đến 8 giờ sáng, trừ khách sạn từ 4 sao trở lên được hoạt động không quá 2 giờ sáng.

10. Nghiêm cấm các hành vi khiêu dâm, môi giới và mua bán dâm, mua, bán hoặc sử dụng ma túy tại phòng karaoke.

Căn cứ pháp lý của TTHC

- Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ, ban hành quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng;

- Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ Quy định về điều kiện an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện;

- Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số quy định tại quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

- Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07/6/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 02/7/2008 Về việc phê duyệt Quy hoạch nhà hàng karaoke, vũ trường tỉnh Cao Bằng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.